

Số: 40/2025/QĐST – HNGĐ

Lương Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2025/TLST – HNGĐ ngày 25/03/2025
giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạch Thị Hải Q, sinh năm 1999

HKTT: Xóm N, xã X Th, huyện K B, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1993

HKTT: Xóm T, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10
tháng 4 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn
tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn
và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạch Thị Hải Q, sinh năm 1999

HKTT: Xóm N, xã X Th, huyện K B, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1993

HKTT: Xóm T, xã C, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Bạch Thị Hải Q và anh Nguyễn Văn Kh

- Về con chung: Chị Bạch Thị Hải Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bạch Nguyễn Thanh Nh, sinh ngày 19/9/2020; Anh Nguyễn Văn Kh cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Bạch Thị Hải Q mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi; Anh Kh có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; Chị Q, anh Kh đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

-Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết

- Về án phí: Chị Bạch Thị Hải Q tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005203 ngày 25/03/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Chị Bạch Thị Hải Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Xuân Thủy (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Lượng

